Công ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ VinaCapital

Số: 20220420/VCFM-BCTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2022

Báo Cáo Thường Niên
Năm 2021

Kính gửi:- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán

I. Thông tin chung

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: **Công Ty Cổ Phần Quản Lý Quỹ VinaCapital**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp *số*: Số 0305655145 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất (lần thứ 11) do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 19 tháng 1 năm 2022

- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 (một trăm tỷ đồng)

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.000.000.000 (một trăm tỷ đồng)

- Địa *chỉ*: Lầu 17 Sunwah Tower 115 Nguyễn Huệ Quận 1 TPHCM

- Số điện thoại: 84-(0)28- 3 821 9930

- Số fax/Fax: 84-(0)28-3 821 9931

- Website: https://wm.vinacapital.com

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 31/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp ngày 14 tháng 4 năm 2008 có thời hạn là 50 năm kể từ ngày của Giấy chứng nhận đăng kí doanh nghiệp số 0305655145, đăng kí lần đầu ngày 14 tháng 4 năm 2008 thay đổi gần nhất lần thứ 11 ngày 19 tháng 1 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Giấy phép điều chỉnh lần thứ nhất số 33/GPĐC-UBCK được cấp ngày 20 tháng 4 năm 2012 do UBCKNN cấp nhằm mục đích đổi tên công ty từ Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Thép Việt thành Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaWealth. Giấy phép điều chỉnh lần thứ hai số 50/GPĐC-UBCK ngày 25 tháng 9 năm 2012 bổ sung nghiệp vụ giao dịch chứng khoán. Giấy phép điều chỉnh lần thứ ba số 34/GPĐC-UBCK được cấp ngày 4 tháng 11 năm 2013 nhằm tăng vốn điều lệ. Giấy phép điều chỉnh lần thứ tư số 14/GPĐC-UBCK được cấp ngày 10 tháng 10 năm 2014 nhằm thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty.

Ngày 10 tháng 7 năm 2017, Giấy phép điều chỉnh số 6/GPĐC-UBCK đã được UBCKNN cấp để đổi tên công ty từ Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaWealth thành Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital, và điều chỉnh Người đại diện theo pháp luật từ Bà Nguyễn Thị Thái Thuận thành Ông Brook Colin Taylor.

Classified: Public

Ngày 2 tháng 5 năm 2018, Giấy phép điều chỉnh số 33/GPĐC-UBCK đã được UBCKNN cấp để tăng vốn điều lệ của Công ty lên 100.000.000.000 đồng (một trăm tỷ đồng).

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, Giấy phép điều chỉnh số 48/GPĐC-UBCK đã được UBCKNN cấp để thay đổi địa điểm trụ sở chính của Công ty.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, Giấy phép điều chỉnh số 21/GPĐC-UBCK đã được UBCKNN cấp để điều chỉnh Tổng Giám đốc từ Bà Nguyễn Thị Thái Thuận thành Ông Brook Colin Taylor.

Ngày 19 tháng 1 năm 2022, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 11 số 0305655145 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp.

Hoạt động chính của Công ty là hoạt động quản lý quỹ bao gồm quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

Hoạt động kinh doanh chủ yếu mang lại doanh thu chiếm đa số trong hai năm gần đây là hoạt động ủy thác đầu tư của các khách hàng trong và ngoài nước, cụ thể trong năm 2021 doanh thu từ hoạt động ủy thác đầu tư đạt 262,4 tỷ VNĐ, chiếm 76,9% tổng doanh thu năm 2021 là 341,4 tỷ VNĐ. Kế tiếp là hoạt động quản lý quỹ, bao gồm quản lý 6 quỹ liên quan trong tập đoàn và đạt doanh thu 35,5 tỷ VNĐ trong năm 2021, chiếm 10,4% tổng doanh thu.

- Địa bàn kinh doanh:

Các hoạt động kinh doanh của Công ty tạo doanh thu được thực hiện tại Việt Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc và các phòng ban trực thuộc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

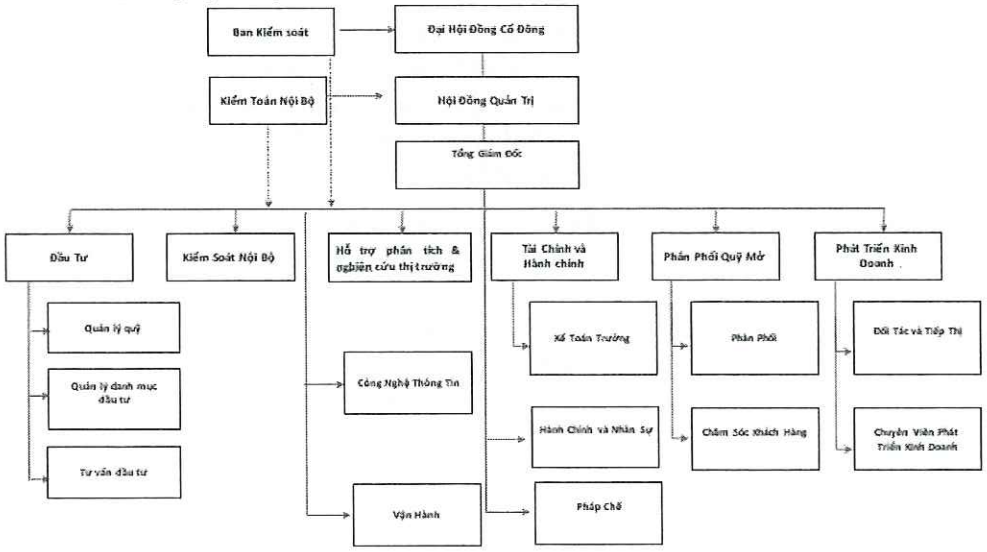

Classified: Public

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Cung cấp đa dạng sản phẩm quỹ, quỹ đại chúng đến nhà đầu tư.
- Phát triển các sản phẩm chất lượng cao với công nghệ tiên tiến đáp ứng được nhu cầu đầu tư, thoả mãn các các mục tiêu tài chính và khẩu vị rủi ro của của các nhà đầu tư trong và ngoài nước.
- Cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư hiệu quả mang lại giá trị cao cho các nhà đầu tư.
- Gia tăng giá trị thặng dư cho cổ đông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Đưa thương hiệu VinaCapital trở thành một trong những Công ty Quản lý quỹ hàng đầu Việt Nam về tất cả các tiêu chí.
- Đa dạng hoá kênh phân phối sản phẩm phù hợp với nhu cầu đầu tư của cá nhân cũng như tổ chức.
- Xây dựng hệ sinh thái đối tác có quy mô lớn về tập khách hàng và nền tảng công nghệ nhằm nhanh chóng đưa sản phẩm chứng chỉ quỹ đến hàng triệu nhà đầu tư tiềm năng, đặc biệt là nhóm nhà đầu tư trẻ.
- Đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành trong hoạt động kinh doanh, quản trị rủi ro trong hướng đến bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Tại VinaCapital, Chúng tôi đã xây dựng chính sách, quy trình và các công cụ kỹ thuật có liên quan để nhận diện và tích hợp các yếu tố rủi ro môi trường, xã hội và quản trị cùng với các biện pháp quản lý, giảm thiểu rủi ro tương ứng trong các hoạt động đầu tư của mình.
- ESG và các mục tiêu phát triển bền vững đang được từng bước xây dựng và tích hợp vào văn hóa của VinaCapital. Bộ phận ESG của chúng tôi được thành lập và quản lý trực tiếp bởi giám đốc hoạt động của Tập đoàn.
- VinaCapital kết hợp các vấn đề ESG vào quá trình phân tích và ra quyết định đầu tư. Công cụ đầu tư của chúng tôi đã kết hợp các tiêu chí ESG để đánh giá và giám sát những rủi ro đó như một phần của quy trình thẩm định của chúng tôi. Chúng tôi thường xuyên cập nhật và phân tích các tác động tiềm ẩn của những vấn đề ESG khi đưa ra quyết định đầu tư. Cách tiếp cận này cũng là một chìa khóa để phát triển sự hiểu biết của chúng tôi với các công ty trong danh mục đầu tư và những công ty tiềm năng trên thị trường.

5. Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty:

- Rủi ro dịch bệnh: Việt Nam đã chuyển từ chiến lược "không COVID" sang chiến lược "sống chung với COVID" và điều này đã được chính phủ hỗ trợ và người dân chấp nhận rộng rãi. Khoảng thời gian từ 8 đến tháng 12 năm vừa qua, tp. Hồ Chí Minh là tâm dịch do biến chủng Delta hoành hành. Thành phố đã áp dụng chỉ thị giãn cách xã hội và phong toả để khống chế dịch bệnh. Đồng hành cùng chính sách của thành phố, VinaCapital đã kích hoạt chương trình hoạt động liên tục, theo đó phần lớn nhân viên được yêu cầu làm việc tại nhà, chỉ một số nhân viên với vai trò thiết yếu được phép lên văn phòng để thực hiện nhiệm vụ. Tuy phần lớn nhân viên làm việc tại nhà do dịch

Classified: Public

bệnh nhưng điều này không ảnh hưởng đến hoạt động của VinaCapital và các dịch vụ cung cấp hàng ngày.

- Rủi ro về kinh tế vĩ mô: ảnh hưởng của dịch bệnh xảy ra theo cả chiều sâu và rộng, ảnh hưởng trực tiếp đến rất nhiều ngành kinh tế và đời sống của người dân, tâm lý của nhà đầu tư.
- Rủi ro về an ninh mạng: từ khi chiến tranh giữa Nga và Ukraine xảy ra, các rủi ro về an ninh mạng đã gia tăng đáng kể. Nhà cung cấp phần mềm, nhà tư vấn an ninh mạng của VinaCapital đã cung cấp các thông tin cảnh bảo về nguy cơ ngày càng cao và nhu cầu về việc nâng cấp hệ thống bảo mật phải được cập nhật liên tục. Nhân viên của VinaCapital cũng đã được cảnh báo về những rủi ro gia tăng này.
- Rủi ro về đầu tư: hoạt động đầu tư của công ty kém hiệu quả so với sự phát triển của thị trường, đối thủ cạnh tranh dẫn đến việc không đáp ứng được kỳ vọng của nhà đầu tư, cổ đông.
- Rủi ro về thị trường: là việc các sản phẩm của công ty không đáp ứng đúng như cầu và kỳ vọng của nhà đầu tư dẫn tới việc tăng trưởng của quỹ và công ty quản lý quỹ không đạt được mục tiêu đề ra, gây ảnh hưởng đến doanh thu, chi phí của công ty.
- Rủi ro hoạt động tuân thủ: là các rủi ro do công ty không đáp ứng đúng và đầy đủ các quy định của pháp luập, cơ quan quản lý đối với hoạt động của công ty và các quỹ do công ty quản lý cũng như tuân thủ các quy định hiên hành dẫn tới hậu quả không mong muốn như thông tin NAV không chính xác, dịch vụ bị chậm trễ, báo cáo không đúng thời hạn... gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, danh tiếng và tâm lý nhà đầu tư.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

- Trong năm công ty đạt doanh thu 341,4 tỷ VNĐ tăng 154,2 tỷ VNĐ hay 823% so với năm 2020, lợi nhuận sau thuế đạt 77,7 tỷ VNĐ tăng 70,3 tỷ VNĐ hay 947% so với năm 2020. Kết quả kinh doanh tăng mạnh trong năm 2021 so với năm 2020 chủ yếu là nhờ thị trường chứng khoán hồi phục mạnh mẽ trong năm 2021 dẫn đến tài sản ròng của khách hàng cá nhân và khách hàng tổ chức tăng đáng kể. Kết quả là doanh thu hoạt động tư vấn đầu tư đạt 19,4 tỷ VNĐ, doanh thu hoạt động ủy thác đầu tư 262,4 tỷ VNĐ, doanh thu hoạt động quản lý quỹ 35,5 tỷ VNĐ, và phí môi giới, phí phát hành và phí mua lại chứng chỉ quỹ mở là 20,1 tỷ VNĐ. Nguồn doanh thu hoạt động ủy thác đầu tư vẫn là nguồn doanh thu chủ yếu của Công ty chiếm tỷ trọng 77,9% trong tổng doanh thu.
- Trong đó khách hàng tạo doanh thu hoạt động ủy thác lớn nhất là quỹ VinaCapital Vietnam Opportunity Fund Limited với tổng doanh thu là 207,2 tỷ VNĐ, chiếm tỷ trọng 60,7% trong toàn bộ doanh thu.
- Trong năm, Công ty có thêm doanh thu từ quỹ mới thành lập tháng 9 năm 2021 của tập đoàn là Quỹ đầu tư trái phiếu thanh khoản VinaCapital với tổng doanh thu là 0,2 tỷ VNĐ.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Tỷ VNĐ	Kế hoạch	Thực hiện	% thay đổi
Doanh Thu	225	341	52%
Chi phí	210	243	16%
Lương	140	144	3%

Classified: Public

Chí phí bán hàng tiếp thị	25	36	44%
Chi phi quản lý	45	63	40%

Trong năm, doanh thu tăng đột biến so với kế hoạch 52% do phí quản lý tính trên tài sản ròng của khách hàng cá nhân và khách hàng tổ chức tăng đột biến khi thị trường phục hồi mạnh ngay từ đầu năm 2021 đến cuối năm 2021, theo đó chi phí hoa hồng đại lý tăng tương ứng 44% so với kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân Sự

- Danh sách Ban điều hành:

Danh sách	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành
Ông Brook Colin Taylor	Tổng giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty	Không
Ông Ho An T	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Không
Bà Nguyễn Hoài Thu	Thành viên Hội đồng quản trị	Không
Ông Nguyễn Xuân Châu	Kế toán trưởng	Không

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty có 103 nhân viên. Chính sách đối với người lao động của công ty tuân theo luật lao động hiện hành và được ghi rõ trong hợp đồng lao động giữa công ty với nhân viên. Chính sách lao động của công ty áp dụng không thay đổi trong kỳ báo cáo.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Khoản đầu tư lớn của Công ty hiện tại là đầu tư vào quỹ ETF VINACAPITAL VN100 niêm yết trên sàn HOSE với số lượng 2.100.000 chứng chỉ quỹ có mệnh giá 10.000 đồng Việt Nam một chứng chỉ, tổng giá trị 21.000.000.000 đồng Việt Nam, chi phí liên quan đến giao dịch mua chứng chỉ quỹ là 92.077.210 đồng Việt Nam.Tổng giá trị đầu tư là 21.092.07.710 VNĐ. Giá trị hợp lý của một chứng chỉ quỹ của Quỹ ETF tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2020 là 21.480 đồng, tổng giá trị hợp lý của khoản đầu tư này tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2021 là 45.108.000.000 đồng Việt Nam.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty không có công ty con, công ty liên kết tại ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Classified: Public

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm/ *Year 2021*	Năm/ *Year 2020*	% tăng giảm/ % *change*
** Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng*			
Tổng giá trị tài sản	267.140.275.590	178.590.236.931	49.6
Doanh thu thuần	341.442.141.509	187.260.871.848	82.3
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	97.559.016.571	8.920.476.006	993.7
Lợi nhuận khác	-	-	
Lợi nhuận trước thuế	97.559.016.571	8.920.476.006	993.7
Lợi nhuận sau thuế	77.736.398.493	7.426.911.458	946.7
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	N/a	N/a	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	7,8	7,5	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	7,8	7,5	
2. *Chỉ tiêu về cơ cấu vốn* + Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,1	0,1	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	0,2	0,2	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	-	-	
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1,5	1,1	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	0,2	0,04	

Classified: Public

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	0,34	0,07	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,29	0,04	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,28	0,05	

5. *Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu*

a) Cổ phần: Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2021, tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành của Công ty là 10.000.000 cổ phiếu với mệnh giá 10.000 đồng Việt Nam một cổ phiếu. Công ty không có cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Tất cả các cổ phiếu đều có các quyền giống nhau về quyền biểu quyết, hưởng cổ tức, hoàn vốn, hay các quyền khác. Mỗi cổ phiếu đã phát hành và góp vốn đủ được quyền hưởng cổ tức khi Công ty công bố cổ tức và có một phiếu biểu quyết. Công ty không có cổ phiếu ưu đãi tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và không phát hành cổ phiếu ưu đãi trong năm.

b) Cơ cấu cổ đông:

Trong năm, Công ty không có biến động về cơ cấu cổ đông và chi tiết cổ đông và tỷ lệ sở hữu (%) tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 như sau:

Cổ đông	Số Lượng Cổ Phiếu	Tỷ Lệ Sở Hữu (%)	Vốn Đã Góp (VNĐ)
Asia Investment & Finance Limited	4.766.000	47,66	47.660.000.000
VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại quần đảo British Virgin)	4.296.000	42,96	42.960.000.000
VinaCapital Investment Management Limited (thành lập tại quần đảo Cayman, chuyển đến quần đảo Guernsey)	938.000	9,38	9.380.000.000
Tổng	10.000.000	100	100.000.000.000

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

	Vốn góp của chủ sở hữu
	VNĐ
Vốn góp kể từ khi thành lập	62.000.000.000
Tăng vốn cổ phần:	
+ Ngày 2 tháng 5 năm 2018	38.000.000.000
+ Vốn góp tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	100.000.000.000

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có các giao dịch cổ phiếu quỹ đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Classified: Public

e) Các chứng khoán khác: Công ty không có các giao dịch chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Doanh thu của Công ty năm 2021 tăng lần lượt 82% và 52% so với thực hiện năm 2020 và với kế hoạch năm 2021 nhờ vào doanh thu hoạt động ủy thác đầu tư, nhất là từ quỹ VOF tăng trưởng 22%, bên cạnh đó doanh thu từ những khách hàng mới của năm 2020 như quỹ ETF 100, Lindisfarne đem lại gần 4,3 tỷ doanh thu cho năm 2021 so với 258 triệu doanh thu từ những khách hàng này trong năm 2020.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được.

Công ty nỗ lực tìm kiếm khách hàng ủy thác đầu tư mới trong và ngoài nước cũng như thành lập quỹ mới để giữ vững tăng trưởng doanh thu trong các năm tới. Cụ thể trong năm 2021, khách hàng ủy thác mới như quỹ Hanwha từ tháng 10 năm 2021, quỹ mới như Quỹ đầu tư Trái Phiếu Thanh Khoản VinaCapital từ tháng 9 năm 2021, và một số khách hàng ủy thác khác đã đóng góp gần 400 triệu doanh thu trong quý 4 năm 2021.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản của Công ty năm 2021 tăng trưởng 49,6% so với năm 2020, đạt 267 tỷ đồng với với 178 tỷ đồng cuối năm 2020, chủ yếu do tiền gửi ngân hàng tăng 50 tỷ đồng đạt 132,9 tỷ đồng tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2021 và phải thu từ hoạt động nghiệp vụ ủy thác đầu tư tăng 36,2 tỷ đồng. Trong đó, phải thu từ quỹ VOF tăng 17,1 tỷ đồng do phí quản lý ủy thác đầu tư tăng mạnh trong năm 2021 so với năm 2020 của quỹ này. Đối với khách hàng cá nhân, khoản phải thu cũng tăng 19 tỷ dồng do phí quản lý ủy thác đầu tư tính trên tài sản ròng tăng.

Lượng tiền mặt của Công ty tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2021 đạt 132,9 tỷ đồng, chiếm 49,8% tổng tài sản của Công ty và tăng 61,5% so với cuối năm ngoái. Các khoản nợ phải thu của Công ty được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo thu hồi nợ trong hạn và ổn định trong năm 2021.

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả của Công ty chiếm 13,3% tổng nguồn vốn đạt 35,5 tỷ đồng và được công ty duy trì ở tỷ lệ ổn định trong năm 2021. Chủ yếu nợ phải trả bao gồm tiền thuế phải nộp cho Nhà nước, chi phí lương, thưởng phải trả cho nhân viên, chi phí hoa hồng phải trả cho đại lý.

Trong năm 2021, Công ty không phát sinh nợ quá hạn cũng như không có các khoản vay. Tiền mặt được duy trì ở mức cao đảm bảo cho các khoản thanh toán của Công ty đúng hạn và đầy đủ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2021, Công ty đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu của cơ quan Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh của Công ty quản lý quỹ, bao gồm công tác tuân thủ, tiếp thu và đóng góp ý kiến.

Classified: Public

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong những năm tới, Công ty tiếp tục mở rộng tìm kiếm khách hàng mới là những tổ chức đầu tư lớn có nhu cầu đầu tư tại Việt Nam, khách hàng ủy thác đầu tư cá nhân và kiểm soát thu chi hợp lý đảm bảo tối đa lợi ích cho cổ đông.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Chính sách đối với người lao động tại VinaCapital đáp ứng theo Luật lao động Việt Nam, với các chế độ làm việc khen thưởng phù hợp với từng vị trí được giao, trình độ chuyên môn.

Ngoài ra bảo hiểm bắt buộc, toàn thể nhân viên được cung cấp thêm mbảo hiểm sức khoẻ cho mình và người thân.

VinaCapital cung cấp miễn phí những khoá đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ cho toàn thể nhân tham gia các khoá đào tạo về chứng chỉ hành nghề chứng khoán do Uỷ ban chứng khoán Nhà nước tổ chức.

b. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty kết hợp với quỹ từ thiện VinaCapital Foundation thực hiện việc nhiều dự án từ thiện, trợ giúp những trẻ em bị dị tật bẩm sinh, hỗ trợ chi phí phẫu thuật tim cho trẻ em; chương trình khám sàng lọc cho trẻ em và những chương trình khác.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Các thành viên Ban Giám Đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong năm 2021.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban giám đốc công ty đã tuân thủ đầy đủ chính sách và các qui định nội bộ của công ty trong việc điều hành các hoạt động kinh doanh và tổ chức của công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Nâng cấp hệ thống quản trị nội bộ và hệ thống để đáp ứng với những thay đổi trong điều kiện bình thường mới
- Mở rộng mạng lưới phân phối sản phẩm quỹ tại thị trường trong và ngoài nuốc
- Đa dạng hoá sản phẩm hướng tới nhu cầu đầu tư của các nhà đầu tư trong nhiều phân khúc
- Ổn định hoạt động của công ty trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động do xung đột, lạm phát, chuỗi cung ứng bị ảnh hưởng bởi đại dịch

V. Quản trị công *ty*

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Classified: Public

Họ Tên	Chức Danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết công ty phát hành
Ông Ho An T	Chủ tịch Hội đồng quản trị	0%
Ông Brook Colin Taylor	Thành viên Hội đồng quản trị	0%
Bà Nguyễn Hoài Thu	Thành viên Hội đồng quản trị	0%

- Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị: Ông Ho An T (Andy Ho) gia nhập vào tập đoàn VinaCapital tháng 4/2007. Trước đây, ông Andy Ho là Giám đốc Đầu tư tại Công ty Prudential Việt Nam. Ông phụ trách danh mục đầu tư của thị trường vốn cũng như hoạch định chiến lược đầu tư vào lĩnh vực ngân hàng của Prudential. Danh mục đầu tư này đã đem lại lợi nhuận gấp 4 lần chỉ trong vòng 18 tháng. Ông Andy cũng phụ trách các khoản đầu tư có giá trị thị trường lên đến 50 triệu đô la Mỹ vào các công ty tư nhân. Ngoài ra, ông cũng kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Quản lý Quỹ cân bằng PruBF1. Trước khi gia nhập Prudential, ông Andy Ho giữ nhiều vị trí quan trọng tại Dell Ventures và Ernst & Young. Ông Andy Ho là một trong những nhà quản lý hàng đầu về đầu tư trong lĩnh vực phát triển thị trường vốn và các cơ hội cổ phần hóa, cũng như tái cấu trúc doanh nghiệp tại Việt Nam. Ông Andy Ho là thành viên Hiệp hội Kế toán công chứng Mỹ, cử nhân Đại học Colorado, Boulder và là Thạc sỹ của Viện Công nghệ Massachusetts, Mỹ và có có bằng Quản lý quỹ do Uỷ Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp.

- Thành Viện Hội Đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc: Ông Brook Colin Taylor. Ông Brook có trên 24 năm kinh nghiệm quản lý, trong đó có 15 năm ở Việt Nam là giám đốc của các công ty kiểm toán và tư vấn quốc tế. Trước đây, ông là Phó Giám đốc điều hành của Deloitte Việt Nam và Trưởng bộ phận hành nghề kiểm toán của công ty này. Ông cũng từng là giám đốc điều hành của Andersen Việt Nam và giám đốc điều hành kiểm toán tại KPMG Việt Nam. Ông Brook Taylor có chuyên môn về kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán nội bộ, tài chính doanh nghiệp, thuế, kế hoạch kinh doanh và quản lý rủi ro hệ thống công nghệ thông tin. Ông có bằng cử nhân Thương mại và Quản trị của Đại học Victoria of Wellington, New Zealand, bằng MBA từ trường INSEAD Singapore, là một thành viên của Viện Kế toán Công chứng Úc và New Zealand và có bằng Quản lý quỹ do Uỷ Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp.

- Thành Viên Hội Đồng Quản Trị: Bà Nguyễn Hoài Thu. Bà Thu có trên 19 năm kinh nghiệm về thị trường vốn châu Á, bao gồm kinh nghiệm làm việc trong ngân hàng đầu tư ở DBS Bank (Singapore) và kinh nghiệm quản lý quỹ đầu tư ở DBS Assets Management (Singapore) và tập đoàn BankInvest (Đan Mạch). Tại Việt Nam, bà Thu từng là đồng sáng lập, Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Đầu tư của Vietnam Asset Management Ltd trước khi gia nhập VinaCapital. Nhờ những kinh nghiệm sâu rộng này, bà đã đóng vai trò then chốt trong việc định hình và phát triển mảng sản phẩm quỹ mở theo tiêu chuẩn quốc tế của Tập đoàn VinaCapital. Bà Thu có bằng Đại học Hạng ưu chuyên ngành Quản trị Kinh doanh tại Trường Đại học Quốc gia Singapore và bằng Chuyên viên Phân tích Tài chính Chuyên nghiệp ("CFA") có bằng Quản lý quỹ do Uỷ Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp.

Classified: Public

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

STT	Tiểu ban	Thành Viên
1	Kiểm toán nội bộ	Bà Hồ Thị Mỹ Diễm

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Brook Taylor Colin	1	100%	n/a
2	Ho An T	1	100%	n/a
3	Nguyễn Hoài Thu	1	100%	n/a

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành

Stt	Tiểu ban	Thành Viên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ban Kiểm Soát	Bà Trần Thị Thuỳ Dương	0%
2	Ban Kiểm Soát	Ông Đinh Gia Ninh	0%
3	Ban Kiểm Soát	Ông Trương Hoài Nam	0%

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thị Thuỳ Dương	2	100%	100%	n/a
2	Đinh Gia Ninh	2	100%	100%	n/a
3	Trương Hoài Nam	2	100%	100%	n/a

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thù lao cho thành viên độc lập của Ban Kiểm Soát là 2 triệu đồng/ tháng/người.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: *Không*

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: *Không.*

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Ủy ban kiểm toán và Ban Kiểm Soát đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành của Công ty thông qua việc giám sát hoạt động và tuân thủ

Classified: Public

các quy định pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành;

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: Ý kiến chấp nhận toàn phần

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán:*

Báo cáo tài chính được kiểm toán đã được đăng tải trên cổng thông tin trực tuyến của Công ty vào ngày 31 tháng 03 năm 2022 tại đường dẫn:

https://wm.vinacapital.com/wp-content/uploads/sites/12/2022/03/vcfm-2021-fs-car-vn-2021-31-mar.pdf

Nơi nhận:
- UBCKNN;
- Sở giao dịch CK
- Lưu nội bộ

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VINACAPITAL

BROOK COLIN TAYLOR

Classified: Public